

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu

mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
	Đạt	Không đạt
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1. Giải pháp kỹ thuật		
1.1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, thiết bị chính.		
a. Có Bảng danh mục tuyên bố đáp ứng đối với vật tư, vật liệu chính và đáp ứng thông số kỹ thuật của vật tư, thiết bị chính được yêu cầu tại phần 2: Yêu cầu về xây lắp thuộc E-HSMT, các loại vật tư, vật liệu có xuất xứ, tiêu chuẩn, quy cách rõ ràng đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và E-HSMT; Nhà thầu phải nêu rõ Model, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ đối với thiết bị chính. b. Có các Catalogue, tài liệu kỹ thuật chứng minh đáp ứng thông số kỹ thuật của vật tư, thiết bị chính (nếu vật tư, thiết bị có Catalogue, tài liệu kỹ thuật). c. Hợp đồng nguyên tắc kèm theo tài liệu minh chứng ngành nghề kinh doanh phù hợp của bên cung cấp đối với một số vật liệu, vật tư chính, trong hợp đồng nguyên tắc có thông tin tên dự án/gói thầu, vật liệu, vật tư chính gồm: Xi măng, sắt thép, gạch, cát, đá, gạch ốp lát, sơn, vật tư cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh. d. Nhà thầu trình bày giải pháp, kế hoạch cung cấp vật liệu, vật tư, thiết bị thực hiện gói thầu và biện pháp đảm bảo chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị cho gói thầu. e. Nhà thầu có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm hợp pháp (HĐ nguyên tắc, Giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng kèm theo Danh mục phép thử) (<u>Lưu ý: E-HSMT không giới hạn nhà cung cấp vật liệu, vật tư, thiết bị chính; Nhà thầu và các đơn vị cung cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành</u>).	Đạt	

<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>
1.1.2. Tổ chức mặt bằng công trường:		
a) Tổng mặt bằng bố trí công trường, khu vực nhà tạm phục vụ điều hành thi công, kho bãi tập kết vật liệu, vật tư, thiết bị; bố trí rào chắn, biển báo; mạng lưới cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, đầy đủ, phù hợp với thực tế công trình.	Đạt	
<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>
b) Thuyết minh giải pháp bố trí công trường, khu vực nhà tạm phục vụ điều hành thi công, kho bãi tập kết vật liệu, vật tư, thiết bị; bố trí rào chắn, biển báo; mạng lưới cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, đầy đủ, phù hợp với thực tế công trình.	Đạt	
<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>
1.2. Biện pháp tổ chức thi công		
a. Bản vẽ biện pháp thi công đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau: - Bản vẽ biện pháp thi công phải phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, gồm các hạng mục sau: a1. Bản vẽ biện pháp thi công các Hạng mục cải tạo hoàn thiện: Trát Tường, Thi công trần, chống thấm, lát sàn, ốp tường, sơn, thiết bị vệ sinh, ... (gồm mặt bằng thi công, các bản vẽ thi công chi tiết công việc xây dựng); a2. Bản vẽ biện pháp thi công lắp đặt thiết bị công trình: cấp thoát nước; thiết bị vệ sinh (gồm mặt bằng thi công, bản vẽ thi công chi tiết); a3. Các bản vẽ về an toàn lao động, vệ sinh môi trường; b. Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công chi tiết cho các hạng mục sau: b1. Biện pháp thi công Hạng mục cải tạo hoàn thiện; b2. Biện pháp thi công lắp đặt thiết bị công trình; b3. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường; Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công phải phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, điều kiện hiện trường, không làm ảnh hưởng tới hoạt động đang diễn ra của Học viện. c. Văn bản cam kết điều động, phân công các nhân sự phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp (các công việc chính như: Trắc đạc; Xây dựng; cơ điện; cấp thoát nước; hoàn thiện; lắp đặt thiết bị; An toàn lao động, vệ sinh môi trường,...), tham gia ký, xác nhận hồ sơ nghiệm thu, quản lý chất lượng, hồ sơ thanh toán, phải có năng lực kinh nghiệm, chuyên môn phù hợp với công việc đảm nhận. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về việc cung cấp, điều động, phân công các nhân sự cho gói thầu.	Đạt	

<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>
2. Tiến độ thi công		
- Thời gian hoàn thành công trình đúng hoặc hoàn thành sớm hơn 20 ngày - Nhà thầu cung cấp thuyết minh tiến độ thi công, biểu đồ tiến độ thi công (gồm biểu đồ huy động nhân sự, vật tư, thiết bị).-Biểu đồ tổng tiến độ thi công thể hiện rõ các hạng mục, công việc chính, trình tự thi công, thời gian thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động thiết bị thi công, đầy đủ, phù hợp với đề xuất biện pháp thi công của nhà thầu, phù hợp với thực tế công trình.	Đạt	
<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án (gói thầu), tổ chức quản lý hiện trường		
Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức của Nhà thầu bao gồm tổ chức quản lý dự án (gói thầu), tổ chức quản lý tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn...Các tổ đội thi công, khoa học, hợp lý; Nhà thầu phải phân công cụ thể, chi tiết các vị trí cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công và có danh sách dự kiến bố trí nhân sự kèm theo.	Đạt	
Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức của Nhà thầu bao gồm tổ chức quản lý dự án (gói thầu), tổ chức quản lý tại công trường: <i>Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn...Các tổ đội thi công, quá sơ sài, không đáp ứng yêu cầu; Nhà thầu không phân công cụ thể, chi tiết các vị trí cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công và không có đề xuất danh sách nhân sự kèm theo.</i>		<i>Không đạt</i>
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an ninh khu vực		
4.1. Quy trình và biện pháp bảo đảm chất lượng, kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao của nhà thầu.		
- Có thuyết minh chi tiết về các quy trình và biện pháp bảo đảm chất lượng của nhà thầu, hợp lý, khả thi. - Có sơ đồ bộ máy quản lý chất lượng phù hợp với đề xuất biện pháp của nhà thầu và đáp ứng quy định tại Chương V. - Nhà thầu đề xuất rõ các Quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định về thi công và nghiệm thu công việc. Các đề xuất này phải phù hợp và còn hiệu lực.	Đạt	
<i>Không đáp ứng yêu cầu</i>		<i>Không đạt</i>

4.2. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an ninh khu vực, kiểm soát tiếng ồn không ảnh hưởng tới hoạt động đang diễn ra của Học viện		
- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an ninh khu vực trong quá trình thi công gồm các nội dung cơ bản sau: + Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không gây ảnh hưởng, ô nhiễm đến môi trường, nguồn nước sinh hoạt chung. + Biện pháp xử lý phế thải trong quá trình thi công gây ra và chất thải sinh hoạt hằng ngày của nhân công, ban chỉ huy công trình,... + Biện pháp kiểm soát về tiếng ồn hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đang diễn ra của Học viện. + Biện pháp vận chuyển vật tư, vật liệu phù hợp với hiện trạng (Không sử dụng thang máy của Học viện), đảm bảo an toàn đối với người và tài sản của Học viện, không gây ảnh hưởng tới các hoạt động đang diễn ra của Học viện. + Biện pháp khắc phục hỏng hóc như va đập gây vỡ gạch, hỏng thang bộ,... trong quá trình vận chuyển vật tư, vật liệu của nhà thầu. Mọi chi phí khắc phục sẽ do nhà thầu chi trả nếu xảy ra hỏng hóc được xác định do lỗi của nhà thầu. + Văn bản cam kết về việc kiểm soát bụi bặm, ô nhiễm môi trường do phương tiện vận chuyển và quá trình thi công gây ra. + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; + An toàn giao thông ra vào công trường; + Biện pháp đảm bảo an toàn cho các hạng mục công trình liền kề; + Văn bản cam kết trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện, bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. + Biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công. + Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực lân cận có yếu tố ảnh hưởng từ quá trình tổ chức thi công công trình.	Đạt	
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.		Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng, (đối với các thiết bị phải được bảo hành tối thiểu 12 tháng đối chiếu với thời gian	Đạt	

bảo hành theo quy định của Hãng để Chủ đầu tư sẽ chọn mức thời gian bảo hành dài nhất) - Có thuyết minh giải pháp thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì. - Nhà thầu có cam kết trong thời hạn bảo hành, sau thời gian không quá 24 giờ kể từ khi đại diện Chủ đầu tư liên hệ với đại diện bên nhà thầu để yêu cầu sửa chữa mà nhà thầu không có người đến kiểm tra và sửa chữa thì nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí mà bên Chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị sửa chữa khác.		
- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.		Không đạt
6. Các yếu tố thân thiện môi trường gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác		
- Nhà thầu có văn bản cam kết thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác	Đạt	
- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên		Không đạt
7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Có cam kết với nội dung như sau: - Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không có công trình thi công không đảm bảo chất lượng. - Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng. (trong trường hợp nhà thầu có cam kết nhưng Chủ đầu tư xác định nội dung cam kết của nhà thầu không chính xác thì nhà thầu bị đánh giá không đạt)	Đạt	
- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên		Không đạt
Kết luận	Đạt	Không đạt